

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1348 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục bổ sung Cầu vượt đường sắt tại Km129+425 (đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh) và đường đầu cầu từ Km0-Km0+419,20, thuộc dự án Xây dựng tuyến đường vành đai chống lũ quét thượng nguồn, đảm bảo an sinh và phát triển kinh tế - xã hội của xã miền núi khó khăn thị xã Tam Điệp.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp tại Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 20/9/2016 và kết quả thẩm định của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 2397/SGTVT-TĐ ngày 19/9/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục bổ sung Cầu vượt đường sắt tại Km129+425 (đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh) và đường đầu cầu từ Km0-Km0+419,20, thuộc dự án Xây dựng tuyến đường vành đai chống lũ quét thượng nguồn, đảm bảo an sinh và phát triển kinh tế - xã hội của xã miền núi khó khăn thị xã Tam Điệp, với những nội dung sau:

1. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

- Tên công trình: Xây dựng tuyến đường vành đai chống lũ quét thượng nguồn, đảm bảo an sinh và phát triển kinh tế - xã hội của xã miền núi khó khăn thị xã Tam Điệp.

- Tên hạng mục bổ sung: Cầu vượt đường sắt tại Km129+425 (đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh) và đường đầu cầu từ Km0-Km0+419,20.

- Tên chủ đầu tư: UBND thành phố Tam Điệp.

- Tổ chức tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán hạng mục bổ sung: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và phát triển HT.

- Chủ nhiệm lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán hạng mục bổ sung: Kỹ sư Trần Đình Thanh.

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

2. QUY MÔ XÂY DỰNG HẠNG MỤC BỔ SUNG

Xây dựng cầu vượt đường sắt Bắc - Nam tại Km129+425 (lý trình đường sắt) và lý trình Km0+168,68 (lý trình tuyến 1) bằng bê tông cốt thép dự ứng lực kéo trước, tải trọng thiết kế trọng thiết kế: HL93, người đi 3.10^{-3} Mpa, tỉnh không vượt đường sắt (4,0x5,7)m, góc giao với đường sắt 80 độ, bề rộng toàn cầu $B_{tc}=0,5+15+0,5=16,0$ m, chiều dài toàn cầu $L_{tc}=26,1$ m, đường đầu cầu chằm trước tốc độ thiết kế 40km/h.

3. QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VÀ CÁC TIÊU CHUẨN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HẠNG MỤC BỔ SUNG

- TCVN 4054-2005: Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 104-2007: Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế.
- 22TCN 223-95: Quy trình thiết kế áo đường cứng.
- 22TCN 211-06: Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
- 22TCN 272-05: Tiêu chuẩn thiết kế cầu.
- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2012.
- Tải trọng động - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 2737:1995.
- 22TCN 18-79: Tiêu chuẩn thiết kế cầu công theo trạng thái giới hạn.
- QCVN 41:2012/BGTVT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.
- 22TCN-220-95: Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn; quy trình, quy phạm về khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu hiện hành.

4. CÁC GIẢI PHÁP THIẾT KẾ CHÍNH HẠNG MỤC BỔ SUNG

Cầu vượt đường sắt Bắc - Nam tại Km129+425 (lý trình đường sắt) và lý trình Km0+168,68 (lý trình tuyến 1) bằng bê tông cốt thép dự ứng lực kéo trước, tải trọng thiết kế trọng thiết kế: HL93, người đi 3.10^{-3} Mpa, tỉnh không vượt đường sắt (4,0x5,7)m, góc giao với đường sắt 80 độ, bề rộng toàn cầu $B_{tc}=0,5+15+0,5=16,0$ m, chiều dài toàn cầu $L_{tc}=26,1$ m, đường đầu cầu chằm trước tốc độ thiết kế 40km/h.

- Kết cấu phần trên: Cầu 01 nhịp giản đơn bằng bê tông cốt thép dự ứng lực kéo trước tiết diện chữ nhật sơ đồ nhịp 1x18m. Mặt cắt ngang gồm 16 dầm bản, cao 65cm, mỗi phiên dầm dùng 32 tào cáp dự ứng lực loại $\phi 12.7$ mm. Cốt thép thường dầm chủ dùng loại CB400-V và CB240T. Bê tông dầm chủ dùng loại C40 cường độ $f'c=40$ Mpa. Liên kết giữa các dầm chủ bằng hệ thống cáp dự ứng lực ngang tại vị trí gần gối và giữa nhịp, mỗi vị trí bố trí 2 bó cáp dự ứng lực ngang mỗi bó gồm 4 tào 7 sợi đường kính $\phi 12.7$ mm. Lốp mặt cầu từ trên xuống bao gồm lớp bê tông nhựa cứng C19 dày 7cm, lớp phòng nước. Bản mặt cầu liên kết bằng bê tông cốt thép loại C30, $f'c=30$ Mpa dày 15cm, cốt thép dùng loại CB400-V và CB240T. Khe co giãn dạng ray. Gối cầu dùng loại gối cao su kích thước (150x350x28)mm. Gờ chắn bánh trên cầu bằng bê tông cốt thép loại C30, $f'c=30$ Mpa, phía trên có tay vịn bằng thép tròn và thép hình.

- Kết cấu phần dưới: Mố kiểu chữ U bằng bê tông cốt thép loại C30, $f'c=30\text{Mpa}$, cốt thép dùng loại CB400-V và CB240T. Móng đặt trực tiếp trên nền thiên nhiên. Nối tiếp giữa cầu và đường bằng bản quá độ đổ tại chỗ bằng bê tông cốt thép loại C25, cường độ $f'c=25\text{Mpa}$.

- Đường đầu cầu: Từ Km0 (giao QL1A tại Km279+400) đến đuôi mố M1 và từ đuôi mố M2 đến Km0+419,2. Bề rộng $B_{\text{nền}}=16\text{m}$, $B_{\text{mặt}}=15\text{m}$. Kết cấu áo đường đầu cầu theo thiết kế chung cả dự án, bao gồm lớp bê tông nhựa C12,5 dày 5cm, tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $0,5\text{kg/m}^2$, lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm, tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa $1,0\text{kg/m}^2$, lớp bê tông xi măng mác 300 đá 1x2 dày 24cm lớp cát đệm dày 3cm, lớp móng cấp phối đá dăm loại I dày 15cm sau lu lèn, lớp móng cấp phối đá dăm loại II dày 15cm sau lu lèn. Nền đường đầu cầu đắp bằng đất đá hỗn hợp đồi Ngang đằm K95, lớp 30cm tiếp giáp đáy móng đằm K98.

- Tường chắn đường đầu cầu và tứ nón: Trong phạm vi từ Km0+37,27 đến đuôi mố M1 và từ đuôi mố M2 đến Km0+218,32 hai bên mặt cắt ngang đường xây dựng tường chắn bê tông cốt thép C30, chiều cao tường chắn theo cao độ nền đường. Móng tường chắn đặt trực tiếp trên nền thiên nhiên. Tứ nón được xây tại vị trí kết thúc tường chắn sau mố M2, kết cấu tứ nón được gia cố bằng bê tông C12 đá 2x4.

- Cống thoát nước ngang: Xây dựng 01 cống tròn $2\phi 200$ tại Km0+138,09 và 01 cống tròn $\phi 200$ tại Km0+259,32, ống cống bằng bê tông cốt thép, M200 dày 16cm, móng cống bằng bê tông xi măng mác M150 đặt trực tiếp trên nền thiên nhiên.

- Nút giao đầu tuyến giao với QL1A: Nút giao bố trí vạch sơn, biển báo hạn chế tốc độ.

- Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí sơn kẻ đường, các hạng mục khác thuộc hệ thống an toàn giao thông được thiết kế theo QCVN 41:2012/BGTVT ban hành theo Thông tư số 17/2012/TT-BGTVT ngày 29/5/2012 của Bộ Giao thông Vận tải.

5. DỰ TOÁN HẠNG MỤC BỔ SUNG: 25.487.858.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	20.597.619.000 đồng
- Chi quản lý dự án:	169.597.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	652.247.000 đồng
- Chi phí khác:	1.751.317.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	2.317.078.000 đồng.

Điều 2. Chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán theo Quyết định phê duyệt này và kết quả thẩm định của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 2397/SGTVT-TĐ ngày 19/9/2016 để triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, VP4/
vv.07

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Thạch